

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 30/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Tiến Nui

Ông Vàng Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 18/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 05/7/1993; Tại: Tam Đường, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản L, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lò Văn H, sinh năm 1966, đã chết ngày 27/01/2021; Con bà: Lý Thị V, sinh năm 1965, đã chết; Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09 tháng 12 năm 2020 đến ngày 18 tháng 12 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Buổi chiều ngày 08/12/2020 ông Lò Văn H, sinh năm 1966 (đã chết ngày 27/01/2021) là bố đẻ của Lò Văn S, sinh năm 1993 ở cùng nhà thuộc bản L, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu có đưa cho S số tiền 100.000 đồng và bảo đi mua thức ăn.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày S đi bộ cầm theo số tiền trên đi ra khu vực ngã ba đường lên bản L, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nơi tình cờ S có gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi giới thiệu tên là S, nhà ở thành phố Lai Châu (S không biết họ và địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện S biết Sơn có Heroine bán nên S đã mua được 02 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine S cất giấu vào túi áo khoác đang mặc trên người mục đích là để sử dụng cho bản thân.

Đến khoảng 15 giờ 15 phút ngày 09/12/2020 do lên cơn nghiện chất ma túy S ra bãi đất trống sau vườn nhà mình ở bản L, xã S để sử dụng Heroine thì bị lực lượng Công an xã S, huyện Tam Đường phát hiện bắt người phạm tội quả tang vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày vật chứng thu giữ tại túi áo khoác bên phải đang mặc trên người 02 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh đốt dính một đầu và được niêm phong theo quy định của pháp luật. Sau đó, dẫn giải đến Cơ quan điều tra công an huyện Tam Đường theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 15/KLGD ngày 10/12/2020 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Kết luận 02 gói chất bột khô màu trắng đều được gói ngoài bằng nilon màu xanh đốt dính một đầu thu giữ của Lò Văn S (ký hiệu M1 và M2) có tổng khối lượng là 0,1 gam "*không thấy một gam*" lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 582/GĐ - KTHS ngày 15/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "*Hai mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Văn S gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*"

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTĐ, ngày 02/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Lò Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lò Văn S từ 12 tháng đến 18 tháng tù, khấu trừ 09 ngày tạm giữ cho bị cáo, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định; Bị cáo Lò Văn S được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong luận cứ bào chữa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự và các tình tiết về nguyên nhân mục đích phạm tội, khối lượng ma túy vi phạm, nhân thân của bị cáo để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho Lò Văn S được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ

sung theo Khoản 5 Điều 249 BLHS; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA đang thu giữ cho bị cáo, đối với các vật chứng khác, đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn S không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn S xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn S đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 09/12/2020 tại khu vực bãi đất trống sau vườn nhà mình ở bản L, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo Lò Văn S, sinh năm 1993 đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh đột dính một đầu ở trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người có tổng khối lượng là 0,1 gam (*Không phải một gam*) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan công an xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn S là đối tượng nghiện chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; khi tham gia nghĩa vụ quân sự bị cáo được Chính trị viên kho K79 tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến và giấy khen hoàn thành tốt nghĩa vụ diễn tập; bị cáo có bố đẻ là ông Lò Văn H cùng ông nội Lò Văn K được tặng giấy khen cùng giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,1 gam (*không thấy một*) heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn S đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét

- Đối với 01 phong bì công văn do công an huyện Tam Đường phát hành bên trong gồm 02 mảnh nilon màu xanh là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động có vỏ và viền màu đen, trắng mặt sau và mặt trước có chữ NOKIA, 01 sim viettel là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lò Văn S

- Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ, trên bật lửa có chữ TANAKA là tài sản hợp pháp của bị cáo Lò Văn S nhưng bị cáo đề nghị không lấy lại, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

- Theo lời khai của bị cáo Lò Văn S 02 gói Heroine S mua của một người nam giới tên là Sơn, khoảng 40 tuổi nhà ở thành phố Lai Châu. Do bị cáo không biết họ và địa chỉ của Sơn nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ để xử lý trong cùng vụ án;

- Đối với ông Lò Văn H (bố đẻ của bị cáo) đưa cho bị cáo 100.000 đồng để đi mua thức ăn nhưng ông H không biết bị cáo sử dụng số tiền trên mua ma túy để sử dụng và ngày 27/01/2021 ông H đã chết nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí:

Bị cáo Lò Văn S là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Lò Văn S thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 12 (mười hai) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 (chín) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì công văn do công an huyện Tam Đường phát hành bên trong gồm 02 (hai) mảnh nilon màu xanh; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, trên bật lửa có chữ TANAKA.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn S: 01 (một) điện thoại di động có vỏ và viền màu đen, trắng mặt sau và mặt trước có chữ NOKIA, 01 (một) sim viettel.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 04/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn S.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết